

Số: 463/BVUB-TM

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 4 năm 2023

V/v cung cấp báo giá các trang thiết bị phục vụ xét nghiệm đột biến đơn gen bằng kỹ thuật Stripassay.

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các công ty kinh doanh và hoạt động về lĩnh vực trang thiết bị y tế.

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông Tư số 58/2016/TT-BTC;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ về việc hướng dẫn tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ nhu cầu mua sắm trang thiết bị y tế của Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa.

Để phục vụ công tác khám, chữa bệnh, Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu mua sắm các trang thiết bị phục vụ xét nghiệm đột biến đơn gen bằng kỹ thuật Stripassay, chi tiết như sau:

1. Thông tin trang thiết bị y tế.

STT	Tên thiết bị	Thông số	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Block ủ nhiệt khô kèm lắc rung	Cấu hình thiết bị - Thân máy ủ nhiệt có chế độ làm lạnh kèm lắc rung: 01 cái - Block ủ nhiệt cho ống Eppendorf 1.5-2ml : 01 cái	Cái	01	

		- Block ủ nhiệt cho ống fancel 15ml: 01 cái - Block ủ nhiệt cho ống fancel 50 ml: 01 cái - Dây nguồn : 01 - Bàn kê máy: 01 cái Thông số kỹ thuật - Màn hình hiển thị kỹ thuật số các thông số: nhiệt độ cài đặt, vận tốc lắc, thời gian - Tự động nhận diện Block nhiệt - Có thể lựa chọn ≥ 10 loại block thay thế khác nhau cho các loại ống, đĩa, lam kính... - Cho phép trộn chất lỏng theo chuyển động tròn, có kiểm soát giúp không làm uớt nắp và ngăn hiện tượng nhiễm chéo Nhiệt độ cài đặt $\leq 1^{\circ}\text{C}$ hoặc $\geq 100^{\circ}\text{C}$ Nhiệt độ điều khiển : 15°C dưới nhiệt độ phòng - 100°C Độ chính xác nhiệt độ điều khiển: tối đa $\leq \pm 0.5^{\circ}\text{C}$ tại $20^{\circ}\text{C} - 45^{\circ}\text{C}$ Độ đồng nhất nhiệt độ: tối đa $\leq \pm 0.5^{\circ}\text{C}$ tại $20^{\circ}\text{C} - 45^{\circ}\text{C}$ Tốc độ gia nhiệt: $\geq 7^{\circ}\text{C}/\text{phút}$ Tốc độ hạ nhiệt: $\geq 2.5^{\circ}\text{C}/\text{phút}$ (từ 100°C xuống nhiệt độ phòng) Tốc độ lắc: ≤ 300 hoặc ≥ 3000 vòng/ phút Quỹ đạo lắc: $\geq 3\text{ mm}$ Thời gian cài đặt: 15 giây – 99h : 30 giờ Cổng giao tiếp: USB Công nghệ chống tràn - Thể tích ủ nhiệt ống Eppendorf 2ml ≥ 24 vị trí ống Falcon 15ml : ≥ 8 vị trí ; ống falcon 50ml: ≥ 4 vị trí - Bàn kê máy: kích thước khoảng 1200x750x800mm, khung inox, mặt bàn màu sáng			
2	Pipet điện – thiết bị hỗ trợ pipet	Cấu hình thiết bị - Pipet điện hỗ trợ : 01 cái - Pin sạc : 01 cái - Bộ sạc pin từ nguồn 220v : 01 cái - Màn lọc 0.45ul : 02 cái Cấu hình kỹ thuật Hỗ trợ cho pipette có thể tích từ 0.1-100ml - Pin lithium sạc - Loại pin: Lithium-polymer - Công suất 1.100 mAh / 3,7 V - Thời gian sạc pin là 3h - Số lần phân phối: khoảng 2000 lần (khi sử dụng với pipet 25ml) - Các phần của pipette tiếp xúc với dung dịch có thể khử trùng ở 121°C, 20 phút	Cái	01	

3	Máy hút chân không trong phòng thí nghiệm	Cấu hình kỹ thuật: - Thân máy chính kèm bình polypropylene 2L: 01 bộ - Adapter cho các đầu tip sử dụng 1 lần 200/1000ul: 01 bộ - Adapter 8 kênh cho manifold MA-8 - Bộ thao tác HAS-1 + Tay thao tác: 01 cái + Adapter 1 kênh với bộ loại bỏ tip, dùng cho tip 200ul: 01 cái + Adapter 1 kênh với đầu hút bằng thép không gỉ dài 125mm: 01 cái + Adapter 1 kênh với đầu hút bằng thép không gỉ dài 40mm: 01 cái + Adapter 8 kênh dùng cho tip 200ul: 01 cái + Adapter 8 kênh với đầu hút bằng thép không gỉ dài 35mm: 01 cái + Giá đỡ SH-6: 01 cái Đặc tính và thông số kỹ thuật: - Bộ giá đỡ ống nằm phía bên tay phải của thiết bị; nó chứa hai khe cho ống 1,5–2 ml cần thiết để thu gom và rửa đầu tip, để có thể sử dụng lại đầu tip - Máy được trang bị một cảm biến phát hiện mức chất lỏng với khả năng ngăn chặn hiện tượng tràn bằng cách tự động tắt máy bơm với cảnh báo bằng âm thanh + Bộ thao tác HAS-1: sử dụng các phụ kiện mới thoải mái hơn. Tay cầm tiết trùng có nút nhạy cảm với áp suất có thể điều khiển tốc độ hút. - Mức chân không: ≥ -200 hoặc ≤ -800 mbar (có thể điều chỉnh) - Tốc độ hút $\geq 10\text{L} / \text{phút}$ (không khí) - Bình: $\geq 2\text{ l}$, polypropylene (có thể khử trùng) - Loại cảm biến mức chất lỏng: xâm lấn - Bảo vệ chống tràn: dừng động cơ, báo hiệu bằng ánh sáng và âm thanh - Dòng điện đầu vào / công suất tiêu thụ: 12 V, 1 A / 10,8 W - Nguồn điện bên ngoài: Đầu vào AC 100-240V 50/60 Hz; - Đầu ra DC 12 V - Lọc: Bộ lọc vi sinh kỵ nước với filter lọc loại 2200/02 loại bỏ nguy cơ ô nhiễm từ bình cấy bởi vi khuẩn, vi rút và các phần tử bị nhiễm bệnh	Cái	01	
---	---	---	-----	----	--

4	Kính hiển vi quang học 2 mắt kèm bàn	Cấu hình kỹ thuật: - Thân kính: 01 cái - Thị kính chống mốc 10x, đường kính vi trường rộng 20 mm, có chia độ Diop: 02 cái. - Mâm gắn vật kính loại 4 vị trí: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 4X/0,1: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 10X/0,25: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 40X/0,65: 01 cái - Vật kính chống mốc – phẳng 20X/ :01 cái - Tụ quang có độ mở 1,25, có thể điều chỉnh màn chắn sáng và độ cao: 01 cái - Bàn để mẫu kèm theo bộ phận di mẫu: 01 cái - Bao máy: 01 cái - Dây điện nguồn: 01 cái. - Bàn đặt máy: 01 chiếc Đặc tính và thông số kỹ thuật: - Có xử lý chống mốc trên các bộ phận quang học để chống sự nảy mầm và phát triển mốc - Hệ thống quang học: Vô cực (infinity optical system) - Đầu quan sát hai thị kính. Có thể điều chỉnh khoảng cách giữa hai đồng từ 48 đến 75 mm. - Thị kính chống mốc 10X, quang trường rộng F.N 20, góc nhìn 30 độ, mỗi thị kính có điều chỉnh độ Diop - Ổ gắn vật kính: Dạng mâm xoay 360 độ, có 4 vị trí lắp vật kính. • Vật kính - Vật kính phẳng chống mốc 4X/0,10, khoảng cách làm việc $\geq 27,8$ mm - Vật kính phẳng chống mốc 10X/0,25, khoảng cách làm việc ≥ 8 mm - Vật kính phẳng chống mốc 40X/0,65, khoảng cách làm việc $\geq 0,6$ mm - Vật kính phẳng chống mốc 20 X - Độ phóng đại ≥ 1000 lần - Bàn để mẫu: Có kích thước khoảng 120 x 132 mm, có bộ phận giữ mẫu và dịch chuyển mẫu theo hai chiều X-Y - Hộp tụ quang: Có độ mở 1,25 dùng cho kỹ thuật trường sáng, có 6 mức độ điều chỉnh màn chắn sáng khoảng từ 1,8 đến 29 mm, có núm dịch chuyển hộp tụ quang lên xuống - Nguồn sáng: Đèn LED, công suất	Cái	02	
---	--------------------------------------	---	-----	----	--

		0,5 W, tuổi thọ ≥ 20.000 giờ - Điều chỉnh tiêu cự: Giới hạn điều chỉnh tiêu cự ≥ 15 mm. Độ chính xác của điều chỉnh tiêu cự tĩnh $\leq 2,5$ μ m. - Bàn kê máy: kích thước khoảng 1200x750x800mm, khung inox, mặt bàn màu sáng			
5	Tủ lưu trữ khối bloc	- Tủ một 8 khối xếp chồng lên nhau, mỗi khối có ≥ 14 ngăn kéo. - Có thể chứa tối thiểu khoảng 4000 block - Tủ làm bằng thép sơn tĩnh điện màu trắng	Cái	03	
6	Tủ lưu trữ slide (tiêu bản)	- Tủ một 8 khối xếp chồng lên nhau, mỗi khối có ≥ 14 ngăn kéo. - Có thể chứa tối thiểu khoảng 40.000 slide - Tủ làm bằng thép sơn tĩnh điện màu trắng	Cái	03	

2. Hồ sơ chào giá bao gồm:

- Thư chào giá theo cấu hình của bệnh viện hoặc tương đương; trường hợp gửi cấu hình tương đương đề nghị Quý công ty thuyết minh thông số kỹ thuật sản phẩm của mình để Bệnh viện lựa chọn.

- Các tài liệu liên quan (Giấy ủy quyền, giấy độc quyền của Hãng, nhà phân phối,...) nếu có.

Bệnh viện Ung bướu tỉnh Thanh Hóa kính mời các công ty quan tâm, có khả năng cung cấp các trang thiết bị y tế trên gửi file Excel và bản scan tài liệu kèm theo qua địa chỉ Gmail: vtutubth@gmail.com; đồng thời gửi bản giấy và tài liệu kèm theo (Có ký tên, đóng dấu) về Bệnh viện, địa chỉ: Ngõ 958 đường Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa trước 15 giờ 00 phút ngày 05/5/2023.

Số điện thoại liên hệ: 0941.265.263 hoặc 0969.814.980.

(Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí liên quan khác).

Rất mong sự hồi đáp của các Quý công ty, xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT; KD.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Thiết